TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2018/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 30 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 199/2017/TLST-DS ngày 06/12/2017 về việc "*Tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Ông Nguyễn N, sinh năm 1940

Địa chỉ: Khu A, xã L, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn N: Chị Nguyễn Thùy L1, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: - Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1957

- Bà Trương Thị T1, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: Thôn T, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1977

- Ông Nguyễn Thế P1, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Thôn T, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Ngân hàng thương mại Cổ phần C

Địa chỉ: Đại lộ A, phường X, thành phố P2, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại Cổ phần C: Ông Nguyễn Thành L2, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà theo Giấy bán nhà ngày 12/4/2005 giữa bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N với ông Nguyễn Văn N1, bà Trương Thị T1, bà Nguyễn Thị Kim M, ông Nguyễn Thế P1.

Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N được quyền sử dụng diện tích đất đo đạc hiện trạng 236m^2 và quyền sở hữu đối với tài sản trên đất là căn nhà cấp 4, diện tích 74,91m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 627457 do Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc cấp ngày 30/11/2007 đứng tên bà Nguyễn Thị Kim M tọa lạc tại Thôn T, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất đo đạc hiện trạng 236m^2 và quyền sở hữu đối với tài sản trên đất là căn nhà cấp 4, diện tích 74,91m^2 tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật. *(Có Trích đo bản đồ vị trí khu đất tranh chấp ngày 13/02/2018 kèm theo)*.

Bà Nguyễn Thị Kim M có nghĩa vụ đăng ký biến động quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 236m^2 đã chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 627457 do Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc cấp ngày 30/11/2007 đứng tên bà Nguyễn Thị Kim M tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật. *(Có Trích đo bản đồ vị trí khu đất tranh chấp ngày 13/02/2018 kèm theo)*.

- Ông Nguyễn N, bà Nguyễn Thị T đồng ý hỗ trợ cho ông Nguyễn Thế P1, bà Nguyễn Thị Kim M số tiền **25.200.000đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng)**.

b. Về án phí và các chi phí tố tụng khác:

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N thỏa thuận chịu **150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)** án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ số tiền **300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng)** tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014826 ngày 06/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc. Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N số tiền chênh lệch **150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)**.

Ông Nguyễn Văn N1, bà Trương Thị T1, ông Nguyễn Thế P1, bà Nguyễn Thị Kim M và Ngân hàng thương mại cổ phần C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Về các chi phí tố tụng khác:

Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N thỏa thuận chịu **2.623.000đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng)** chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ

và định giá tài sản là 5.246.000đồng (Năm triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) đã nộp tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc. Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N đã nộp đủ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Số tiền còn lại **2.623.000đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng)** do ông Nguyễn Thế P1, bà Nguyễn Thị Kim M hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N.

Ông Nguyễn Thế P1, bà Nguyễn Thị Kim M thỏa thuận chịu **2.623.000đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng)** chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản để hoàn trả cho cho bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn N.

Ngân hàng thương mại cổ phần C và ông Nguyễn Văn N1, bà Trương Thị T1 không phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Hàm Thuận Bắc;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Đặng Tân